

# TỔ CHỨC GIÁO DỤC CHO HỌC VIÊN TIỀN DU HỌC CUỘC SỐNG GIA ĐÌNH DỰA TRÊN TIẾP CẬN GIÁ TRỊ

Lê Thị Cẩm Liên  
Công Ty Cổ Phần Hợp Tác Nhân Lực Quốc Tế Vinaco, Thanh Hóa

**Tóm tắt:** Học viên tiền du học là đối tượng rất cần được giáo dục cuộc sống gia đình. Họ cần được trang bị kiến thức về giá trị cuộc sống gia đình để phấn đấu học tập, lao động, trân trọng văn hóa, truyền thống gia đình, quốc gia. Mỗi người có một hệ thống giá trị cá nhân như một mắt xích kết nối giữa văn hóa tinh thần của xã hội và thế giới tinh thần của một cá nhân, lối sống xã hội và cá nhân. Đồng thời, hệ thống giá trị mô tả xã hội và một môi trường văn hóa nhất định phản ánh kết quả của hoạt động tinh thần được thực hiện bởi toàn bộ xã hội. Hai quá trình diễn ra liên tục và song song với nhau trong xã hội: sự tạo ra giá trị mới và việc chuyển giao di sản văn hóa từ thế hệ này sang thế hệ khác. Được biết, việc phát triển và cải thiện công nghệ, hệ thống và cơ chế giáo dục hiệu quả cho việc hình thành hệ thống giá trị trong sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học là một trong những phương pháp hiệu quả nhất của giáo dục gia đình trong giai đoạn phát triển. Do đó, các quan điểm khoa học và lý thuyết về nhu cầu cải thiện thành phần tiếp cận giá trị trong việc chuẩn bị sinh viên cho cuộc sống gia đình đã được phản ánh.

**Từ khóa:** giá trị, tiếp cận giá trị, gia đình, cuộc sống gia đình, cơ sở giáo dục, truyền thống quốc gia.

## ORGANIZING FAMILY LIFE PREPARATORY EDUCATION FOR STUDENTS BASED ON A VALUE-ORIENTED APPROACH

Le Thi Cam Lien  
Vinaco International Manpower Cooperation Joint Stock Company, Thanh Hóa

**Abstract:** Pre-university students are a group that greatly needs family life education. They need to be equipped with knowledge about the values of family life to strive for learning, working, appreciating culture, and family and national traditions. Each person has a system of personal values as a link between the spiritual culture of society and the spiritual world of an individual, as well as between societal and personal lifestyles. Simultaneously, the value system describes society and a specific cultural environment reflecting the results of spiritual activities conducted by the entire society. Two processes occur continuously and parallelly within society: the creation of new values and the transfer of cultural heritage from one generation to the next. It is known that developing and improving technology, systems, and mechanisms for effective education in forming a value system in university students is one of the most effective methods of family education in the developmental stage. Therefore, scientific perspectives and theories on the need to improve the value-oriented approach in preparing students for family life have been reflected.

**Keywords:** values, value-oriented approach, family, family life, educational institutions, national traditions.

---

Nhận bài: 23/10/2023

Phản biện: 29/11/2023

Duyệt đăng: 3/12/2023

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cho đến nay, vấn đề chuẩn bị cho cuộc sống gia đình chưa được chú ý đúng mức, các trường học và cơ sở giáo dục tiền du học cần phải chuẩn bị cho học viên cuộc sống gia đình, giáo dục các em trở thành cha mẹ trong tương lai, tạo ra một môi trường tâm lý lành mạnh trong gia đình. Tổng thống Cộng hòa Uzbekistan Shavkat Mirziyoyev trong bài phát biểu của mình tại phiên họp thứ 72 của Đại hội đồng Liên hợp quốc vào ngày 19 tháng 9 năm 2017 đã nói rằng, hơn 2 tỷ người trẻ trên toàn thế giới chiếm một vị trí quan trọng trong sự phát triển của nhân loại và yếu tố thanh niên, ý kiến cho rằng nó đòi hỏi sự chú ý đặc biệt: “Ngày mai và sự thịnh vượng của hành tinh chúng ta phụ thuộc vào việc trẻ em của chúng ta sẽ trở thành người như thế nào. Do đó, nhiệm vụ quan trọng nhất là hình thành và giáo dục ở người dân, đặc biệt là tư duy của giới trẻ dựa trên giáo dục”, và không ngạc nhiên khi kết luận của ông thu hút sự chú ý của đại diện từ tất cả các quốc gia thành viên của Liên hợp quốc. giáo dục về cuộc sống gia đình trước khi đi du học không chỉ giúp học sinh hiểu hơn về giá trị của cuộc sống gia đình, phấn đấu học tập, lao động để hướng đến cuộc sống gia đình tốt hơn. Đồng thời nó giúp học viên thích nghi và thành công hơn trong môi trường học tập mới mà còn hỗ trợ họ trong việc phát triển cá nhân và xây dựng một cuộc sống độc lập, lành mạnh khi xa nhà.

## 2. LÝ LUẬN VỀ GIÁO DỤC CUỘC SỐNG GIA ĐÌNH THEO TIẾP CẬN GIÁ TRỊ

K. Nazarov (2011) cho rằng, giá trị - là một hệ thống gồm con người, mối quan hệ, tình huống, vật chất và của cải tinh thần quan trọng đối với mọi người, sự chú ý, tôn trọng, ảnh hưởng trong xã hội. Giá trị là một thành phần của tinh thần con người và xã hội, một khái niệm được sử dụng để biểu thị giá trị của các sự kiện, hiện tượng, quá trình, tình huống, chất lượng, yêu cầu và thủ tục trong

thế giới. Trong bách khoa toàn thư về giáo dục, giá trị - một khái niệm được sử dụng để chỉ ra tầm quan trọng toàn nhân loại, bao gồm: xã hội - đạo đức, văn hóa - tinh thần của các hiện tượng thực tế.

B.H. Khodjaev (2012), đã làm rõ những khía cạnh đặc biệt của khái niệm giá trị từ góc độ giáo dục: “Nguồn gốc của khái niệm giá trị cho thấy nó kết hợp ba đặc điểm chính: mô tả thái độ thực hành và cảm xúc của con người; mô tả các hạng mục đạo đức xác định mô tả tâm lý của con người; mô tả các hiện tượng xã hội, mô tả mối quan hệ giữa con người. Việc phát triển khái niệm ‘giá trị’ cho phép phân loại tạm thời các hình thức giá trị (kinh tế, tâm lý, đạo đức, thẩm mỹ, nhận thức, xã hội), hiểu được bản chất con người, cơ chế của khao khát kiến thức, xác định động lực của hoạt động nhận thức”. Phân tích cơ sở triết học, giáo dục và tâm lý học cho thấy có các cách tiếp cận khác nhau đối với việc giải thích khái niệm “giá trị”. Từ quan điểm triết học, giá trị được hiểu là một hình ảnh hoặc biểu tượng chủ quan phổ biến, được đánh giá... bởi con người; trong tiếp cận xã hội học, giá trị được hiểu trong mối liên kết chặt chẽ với các chuẩn mực xã hội, làm nên hoạt động sống của con người, hành vi của họ; tâm lý học biểu đạt khái niệm này liên quan đến sở thích và nhu cầu của con người. Trong giáo dục học, khái niệm giá trị phản ánh quan hệ cá nhân của con người với vũ trụ, dựa trên kinh nghiệm sống cá nhân và sự hiểu biết về thế giới, hướng đến sự phát triển hài hòa trong mọi khía cạnh. K. Nazarov (2011) nhận xét: “Trong một giai đoạn nhất định của sự phát triển xã hội, cấu trúc xã hội của nó đạt được sự cân đối, và tới giai đoạn đó tương ứng với hệ thống giá trị chung tương đối ổn định và cân xứng lẫn nhau. Do sự ổn định và tỷ lệ này là đặc trưng cho mỗi quan hệ giữa các hệ thống giá trị, nên có thể phân biệt các hệ thống giá trị tồn tại trong một thời kỳ với hệ thống giá trị tồn tại trong các thời kỳ khác, nghiên cứu sự khác biệt và sự đa

dạng giữa chúng. S. Taylanova (2012) trong công trình nghiên cứu của mình “Hình thành hệ thống giá trị ở sinh viên trường sư phạm (trên ví dụ môn ‘Lịch sử giáo dục’)” đã tổng hợp các quan điểm phát sinh từ mối quan hệ ý thức với thực tế, phản ánh trong tự nhiên, xã hội và văn hóa hệ thống giá trị được hình thành qua hàng thế kỷ. Y.P. Azarov (1985) đặt việc giáo dục trẻ em trong gia đình lên hàng đầu về nuôi dạy lòng yêu nước và nhân từ. Ông nhấn mạnh rằng tất cả các đặc điểm khác được hình thành trên cơ sở của hai đặc điểm này và theo ông, vấn đề về sự phát triển của trẻ em làm sáng tỏ các khía cạnh tâm lý - giáo dục của sự phát triển toàn diện của thanh thiếu niên (16–18 tuổi) và giáo dục họ thông qua lao động, nghệ thuật và sáng tạo, giáo dục công dân, không thờ ơ với tình yêu trẻ em, giữ gìn những tình cảm tốt đẹp trong họ, biết cách hiểu anh em của mình, học cách chia sẻ nỗi đau và niềm vui của họ, hình thành ý thức tự giác, để phát triển họ về thể chất và tinh thần, đưa ra khuyến nghị về các quy tắc, phương pháp và cách thức ảnh hưởng đến sự phát triển tinh thần. Các khuyến nghị của ông là nền tảng quan trọng trong việc chuẩn bị cho sinh viên và thanh niên cho cuộc sống gia đình.

I.P. Podlasyi (2004), đề cập đến ba hệ thống giá trị chính: siêu việt (có một số độc lập từ quan điểm của bản chất tôn giáo), hướng tới xã hội - xã hội trung tâm (nhóm, toàn nhân loại, chuyên nghiệp, quốc gia, v.v.) và nhân văn (cá nhân).

M.A. Makarevich (1998), chia hệ thống giá trị thành các nhóm sau: xác định ý nghĩa cuộc sống (tốt, xấu, hạnh phúc, phúc lợi), toàn nhân loại (cuộc sống, dân chủ, uy tín xã hội, phát triển cá nhân, mối quan hệ giữa các cá nhân), không chính thức (truyền thống, tôn giáo và đô thị hóa) và tập thể (tương trợ và đoàn kết). Giá trị cuộc sống có nghĩa là nhu cầu cơ bản và đơn giản, hướng đến việc bảo vệ và kéo dài cuộc sống con người. Giá trị xác định ý nghĩa cuộc sống có cấu trúc phức

tạp và biểu hiện sự phức tạp và sự phong phú của cuộc sống con người. P.A. Sorokin (1992) phân biệt ba loại hệ thống giá trị: Hệ thống giá trị lý tưởng. Giá trị và lý tưởng của hệ thống này là không thay đổi và có – hệ thống giá trị lý tưởng. Giá trị và lý tưởng của hệ thống này là bất biến và có một mô tả tuyệt đối, và khi vượt qua những trở ngại xuất hiện trong quá trình hiểu chúng, con người có được sự hài lòng về mặt cảm xúc; – hệ thống giá trị cảm xúc. Các giá trị đặc trưng cho hệ thống này không mang hình thức tuyệt đối, chúng được áp dụng tùy thuộc vào tình huống mà cá nhân tham gia; – hệ thống giá trị lý tưởng. Nó được xây dựng dựa trên việc tổng hợp giá trị lý tưởng và cảm xúc.

Theo A.G. Kharchev (2012), gia đình là một loại mối quan hệ giữa vợ chồng, cha mẹ và con cái, hình thành trong quá trình phát triển lịch sử. Trong trường hợp này, mối quan hệ gia đình có thể dựa trên mối quan hệ vợ chồng, cuộc sống chung và trách nhiệm đạo đức lẫn nhau. Hơn nữa, A.G. Kharchev bày tỏ quan điểm rằng “Gia đình là một nhu cầu xã hội, phát sinh từ nhu cầu của xã hội trong việc tái tạo vật chất và tinh thần của dân số”. Đây là một nhóm người dựa trên hoạt động gia đình chung, liên quan đến hôn nhân và cha mẹ, mối quan hệ huyết thống, và do đó, với việc tăng số lượng dân số và sự kế thừa của các thế hệ gia đình. Solovyev nói: “Gia đình là một nhóm xã hội nhỏ của xã hội, là hình thức tổ chức quan trọng nhất của cuộc sống cá nhân, dựa trên liên kết hôn nhân và mối quan hệ huyết thống, tức là mối quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, anh chị em và các họ hàng khác, những người có thể sống cùng nhau và có một kinh tế chung”. L.B. Schneider (2006), định nghĩa gia đình là «một liên minh cấu trúc - chức năng của những người có cảm xúc tương đồng và quan trọng với nhau dựa trên hôn nhân, huyết thống và cha mẹ”. Hệ thống giá trị là một khái niệm biểu thị mối quan hệ và sự gắn gũi của các hình thức giá trị, liên quan đến các chủ thể xã

hội cụ thể với các chủ thể (con người, quốc gia, xã hội, v.v.), một kỷ nguyên nào đó, giai đoạn lịch sử hoặc lĩnh vực. Hệ thống giá trị tạo nên cơ sở của văn hóa và phản ánh nhu cầu tinh thần và xã hội, sở thích, hành động xã hội và hành vi của các thành viên trong xã hội. Trong xã hội hiện đại, việc tái hiểu hệ thống giá trị đang diễn ra. Liên quan đến điều này, vấn đề về phân loại giá trị như một hạng mục axiological chính được gác lại. Vấn đề này phản ánh một trong những vấn đề khó khăn của axiology. Vì lý do này, ở giai đoạn nghiên cứu cơ bản, sự chú ý đã được chú trọng vào việc phân tích các phương pháp tiếp cận chính để giải quyết vấn đề này. Phân tích quá trình hình thành giá trị xác nhận rằng hệ thống giá trị phản ánh ý thức xã hội, thể hiện một môi trường văn hóa nhất định, được xem như kết quả của hoạt động đạo đức của xã hội. Mỗi người đều có một hệ thống giá trị cá nhân, phục vụ như một khâu nối giữa văn hóa tinh thần của xã hội và thế giới tinh thần của con người, giữa phong cách sống xã hội và cá nhân. Đồng thời, hệ thống giá trị, đặc trưng cho xã hội và môi trường văn hóa nhất định, phản ánh kết quả của hoạt động tinh thần được thực hiện bởi toàn bộ xã hội. Trong xã hội, hai quá trình diễn ra đồng thời và song song với nhau: tạo ra giá trị mới và truyền đạt di sản văn hóa từ thế hệ này sang thế hệ khác. Ở giai đoạn hiện tại của sự phát triển giáo dục, một trong những hướng quan trọng và quy mô lớn của lĩnh vực xã hội là tập trung vào cá nhân học viên, công nhận con người là giá trị cao nhất trong xã hội. Như B. Kh. Khodjaev đã chỉ ra, giáo dục cuộc sống gia đình như một khoa học về giá trị giáo dục (mối liên hệ của chúng với tự nhiên) thực hiện các chức năng sau: liên quan đến nội dung (kích thích sáng kiến trí tuệ thông qua việc kết hợp các mặt nội dung và tổ chức của giáo dục)–quá trình tư duy, cập nhật chủ đề, xác định lập luận và bằng chứng rõ ràng, quan sát phê bình thông tin, hiểu ý nghĩa của nó, phát triển ý kiến cá nhân; đánh giá - phản

ánh sự phát triển của việc đánh giá đúng đắn về sự tồn tại và các hiện tượng tinh thần trong các thành viên của quá trình giáo dục; chức năng hướng dẫn–liên quan đến khả năng xác định các quy tắc quan trọng của đặc điểm cá nhân-nghề nghiệp dựa trên các tham số nhất định của “hệ thống giá trị”; liên quan đến chủ thể quản lý - hệ thống trong dòng giá trị quốc gia và nhân loại với nội dung nhân văn, hướng dẫn sự phát triển của hệ thống giáo dục, tạo ra các hành động cần thiết trong lĩnh vực giáo dục; kiểm soát – phát triển giá trị trong bối cảnh văn hóa-lịch sử, cho phép hình thành hướng giá trị ở con người. Khi nghiên cứu về giá trị quốc gia và nhân loại, vai trò và ý nghĩa của chúng trong giáo dục đạo đức và tinh thần cho thanh niên trong nghiên cứu khoa học của N. Artikova (2000), nhằm hình thành hệ thống “Giáo dục - Gia đình - Hàng xóm” trong tổ chức công việc giáo dục tinh thần và đạo đức là yếu tố hình thành giáo dục đạo đức và tinh thần mạnh mẽ cho thanh niên, ý kiến về nó được bày tỏ dựa trên giáo lý khoa học-phương pháp, văn hóa dân gian và giáo dục dân gian, đạo đức.

Ở phương Tây, các trung tâm tư vấn được thành lập để chuẩn bị cho giới trẻ cho cuộc sống gia đình. Các trung tâm tư vấn này hoạt động theo các hướng sau: Chuẩn bị cho cuộc sống gia đình trước hôn nhân; Giáo dục trẻ em; Mối quan hệ gia đình. Cả ba hướng này đều quan trọng, và chúng tôi sẽ tập trung vào hướng đầu tiên, bởi vì nó gần gũi với đối tượng nghiên cứu của chúng tôi. Việc chuẩn bị học sinh cho cuộc sống gia đình là một nhiệm vụ rất quan trọng, và cần phải chuẩn bị họ để hiểu đầy đủ về trách nhiệm của cuộc sống gia đình. Nhưng việc làm quen với cuộc sống gia đình diễn ra liên tục, và mỗi người trẻ tuổi trước ngưỡng cửa hôn nhân cần được học cách thỏa mãn không chỉ nhu cầu của bản thân mà còn của người khác.

Vì lý do này, quan trọng là phải hiểu rằng hạnh phúc là yêu và được yêu, trước hết, trong cuộc sống gia đình, và trong thời kỳ phát triển

hiện tại, do điều kiện xã hội - gia đình, sàng lọc sức khỏe cho giới trẻ trước khi bắt đầu xây dựng gia đình, là cần thiết để phát triển hoạt động của các điểm tư vấn và trung tâm của các nhà tâm lý học, giáo viên, tư vấn viên xã hội về các vấn đề mối quan hệ gia đình, lối sống gia đình. Ngoài ra, trong quá trình chuẩn bị giới trẻ cho cuộc sống gia đình, chỉ có sự chú ý dành cho các cô gái, còn các chàng trai thì bị lơ là. Nếu một chàng trai không sẵn sàng cho cuộc sống gia đình, gia đình mà anh ấy xây dựng sẽ không vững chắc.

Do đó, rất quan trọng khi các chàng trai phải có đạo đức cao, rộng lượng và lịch sự, chăm sóc sức khỏe của mình. Kiểm tra sức khỏe của cả nam và nữ trước khi kết hôn giúp ngăn chặn các yếu tố có thể phá hủy gia đình họ xây dựng trong tương lai. Ví dụ, nếu cả hai người trẻ đều được chẩn đoán mắc bệnh truyền nhiễm hoặc mãn tính, bệnh tâm thần hoặc chậm phát triển trí tuệ, hôn nhân của họ sẽ bị cấm. Kết quả của những cuộc hôn nhân như vậy sinh ra trẻ em tàn tật và chậm phát triển, hạnh phúc gia đình bị ảnh hưởng. V.M. Karimova, trong quá trình nghiên cứu sự biểu hiện đặc biệt của những quan điểm này ở người thuộc các độ tuổi và giới tính khác nhau tùy thuộc vào lối sống, trình độ học vấn, kinh nghiệm, nghề nghiệp của cá nhân và nhóm, đã xác định rằng vị thế xã hội-psychological của phụ nữ và đàn ông trong gia đình, ảnh hưởng của người vợ đối với việc giáo dục con cái trong gia đình, làm sáng tỏ điều kiện và các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến việc hình thành ở giới trẻ những quan điểm gia đình và xã hội đúng đắn, chấp nhận được. Đồng thời, hôn nhân và gia đình, độ tuổi kết hôn, giá trị quốc gia của các gia đình, đặc điểm cá nhân đảm bảo sự vững chắc của gia đình, đặc tính của cả hai giới và điều kiện biểu hiện chúng, vị thế của đàn ông và phụ nữ trong gia đình, số lượng con cái, cơ chế tâm lý - xã hội phát triển liên quan đến việc hình thành quan điểm về cách tiếp cận tổng hợp trong giáo dục, thu hút họ vào công

việc gia đình được nêu ra. Tuy nhiên, việc hình thành những quan điểm này phụ thuộc vào sự thay đổi trong xã hội, môi trường xã hội và phong tục, tập quán được chấp nhận trong môi trường đó, đặc điểm của mối quan hệ trong từng gia đình, số lượng con cái trong gia đình, trình độ học vấn của con cái, cha mẹ, của họ. Khoa học và thực hành đã chứng minh rằng điều này ảnh hưởng đến uy tín và vị thế trong gia đình. G.B. Shoumarov trong việc chuẩn bị cho giới trẻ vào đời sống gia đình, tập trung vào tình yêu, gia đình, đặc điểm của nó, vấn đề gia đình, đặc biệt là ly hôn, cái chết của trẻ em, nguyên nhân của sự vô sinh, không biết quản lý kinh doanh và công việc gia đình, vấn đề giáo dục trong gia đình, giao tiếp giữa các thành viên gia đình, nhiệm vụ, không biết cách sử dụng thời gian rảnh rỗi một cách hiệu quả, cuộc sống sinh học, tâm lý, xã hội của chồng và vợ trong gia đình, môi trường tâm lý - đạo đức và các yếu tố ảnh hưởng đến nó, mối quan hệ giữa các thành viên gia đình và quy luật của nó, ảnh hưởng của giáo dục giới tính đến quan điểm.

Rezauddin ibn Fahrudin (1990), cho rằng “Gia đình được tạo ra khi người chồng và người vợ hợp pháp sống cùng nhau. Người đàn ông chọn cho mình một người vợ và tìm thấy người bạn đời, người sẽ là chỗ dựa cho anh ta trong mọi ngày tốt lành và khó khăn, và người sẽ mang lại niềm vui cho tâm hồn anh ta trong cuộc sống này, trong niềm vui và nỗi buồn. Một người vợ được giáo dục tốt làm vui lòng cha mẹ, chồng và con cái, cả gia đình, bạn bè, hàng xóm và đồng nghiệp với sự giáo dục và cách cư xử của mình. Nhưng một người vợ không được giáo dục lại làm ngược lại và để lại cha mẹ và con cái của mình trở thành trò cười. Cô ấy sống không hạnh phúc, để lại con cái mình không được giáo dục và làm hỏng cuộc đời chúng. “Sự trung thành của người chồng và người vợ với nhau là một di sản vô giá, được tổ tiên chúng ta để lại”. Tác phẩm này là một luận án giáo dục về đạo đức, cuộc sống và tính nhân văn. Nó chứa đựng

những lời khuyên rất bổ ích và lời khuyên về mối quan hệ gia đình, nghĩa vụ và trách nhiệm của cha mẹ, con cái, hôn nhân và tình yêu và các phẩm chất con người khác. Chúng quan trọng trong việc hình thành những phẩm chất tốt đẹp ở con người.

Trong tác phẩm “Gia đình Fitrat” của nhà văn Abdurauf Fitrat (2013) mô tả các vấn đề và cách giải quyết chúng, liên quan đến việc hình thành một nhân cách hoàn hảo. Gia đình, là nền tảng của xã hội, vị trí của nó trong đời sống con người, nghĩa vụ của trưởng gia đình và các thành viên, vấn đề giáo dục gia đình được phản ánh.

Sự tương thích giữa các gia đình của các chàng trai và cô gái xây dựng gia đình có ý nghĩa lớn, tức là về tín ngưỡng, và tài sản. Nếu không sau một cuộc hôn nhân như vậy, chắc chắn sẽ có nhiều bất đồng trong gia đình, có thể dẫn đến ly hôn hoặc gian dối từ một trong hai bên. Do đó, nếu những người trẻ tuổi được chuẩn bị cho cuộc sống gia đình về mặt tinh thần, đạo đức, tâm lý và giáo dục, sở hữu văn hóa sống đủ đầy, gia đình sẽ vững mạnh và trọn vẹn. Để làm được điều này, cần phải chuẩn bị cho người trẻ tuổi cho cuộc sống gia đình, trước hết là hình thành những quan niệm về cuộc sống này từ các nghiên cứu. Đích được biết là các quan niệm về cuộc sống gia đình không được hình thành đầy đủ do thiếu thông tin trong lĩnh vực này. Yêu cầu và vấn đề cấp thiết của thời đại phát triển là việc chuẩn bị cho sinh viên và người trẻ. chuẩn bị cho cuộc sống gia đình, đào tạo họ trở thành các chuyên gia có trình độ cao, và đây phải trở thành nhiệm vụ quan trọng đối với đại diện của tất cả các lĩnh vực, bao gồm cả các nhà tâm lý học, giáo viên, huấn luyện viên và chuyên gia trong lĩnh vực này.

Đặc điểm của đối tượng học sinh tiền du học

Đối tượng học viên tiền du học thường có những đặc điểm và nhu cầu riêng biệt, dựa trên mục tiêu học tập và thách thức mà họ sẽ

phải đối mặt khi chuẩn bị du học. Cụ thể:

*Nhu cầu học ngôn ngữ:* Nhiều học viên tiền du học cần cải thiện trình độ ngôn ngữ, đặc biệt là ngôn ngữ sẽ được sử dụng trong quá trình học tập tại nước ngoài, thường là tiếng Anh. Họ cần có khả năng giao tiếp mạch lạc, viết luận và đọc hiểu tài liệu học thuật.

*Hiểu biết về văn hóa và thích nghi xã hội:* Cần phải hiểu và thích nghi với văn hóa của quốc gia mà họ sắp chuyển đến. Điều này bao gồm việc hiểu các giá trị, quan điểm, và cách thức giao tiếp khác nhau.

*Kỹ năng học tập và nghiên cứu:* Học viên tiền du học cần phát triển kỹ năng học tập và nghiên cứu để đáp ứng yêu cầu của hệ thống giáo dục tại nước ngoài. Điều này bao gồm kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng nghiên cứu, và kỹ năng viết báo cáo hoặc luận văn.

*Kỹ năng sống độc lập:* Nhiều học viên sẽ lần đầu tiên sống xa gia đình. Họ cần học cách quản lý tài chính cá nhân, nấu ăn, giặt là và các công việc gia đình khác để sống một cách độc lập.

*Tự nhận thức và phát triển cá nhân:* Học viên tiền du học cần phát triển khả năng tự nhận thức về bản thân, mục tiêu cá nhân, và khả năng tự quản lý cảm xúc của mình, nhất là trong bối cảnh mới mẻ và thách thức.

*Thông tin về hệ thống giáo dục và quy định nhập học:* Hiểu biết về hệ thống giáo dục, quy định nhập học, và yêu cầu visa của quốc gia đích là cần thiết để chuẩn bị hồ sơ du học một cách thích hợp.

*Kỹ năng giải quyết vấn đề và chống chịu áp lực:* Học viên tiền du học cần phát triển khả năng giải quyết vấn đề và đối mặt với áp lực, bởi họ sẽ gặp phải nhiều thách thức và áp lực trong quá trình học tập và thích nghi với môi trường mới.

*Mục tiêu nghề nghiệp và hướng nghiệp:* Nhiều học viên có mục tiêu nghề nghiệp cụ thể khi quyết định du học và cần được hướng dẫn về việc lựa chọn khóa học, trường học, và cơ hội nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

### **Tại sao cần giáo dục cuộc sống gia đình cho học sinh tiền du học**

*Thích nghi văn hóa:* Học sinh sẽ được tiếp xúc với một văn hóa mới, có thể khác biệt đáng kể so với văn hóa gia đình và quốc gia của họ. Việc hiểu biết về cách thức các gia đình ở quốc gia họ sắp đến sống và giao tiếp có thể giúp họ thích nghi nhanh chóng và giảm bớt sự cô đơn, xa lạ.

*Kỹ năng sống độc lập:* Nhiều học sinh du học có thể lần đầu tiên sống xa gia đình. Họ cần phải biết cách quản lý tài chính cá nhân, nấu ăn, giặt giũ, và duy trì một lối sống lành mạnh. Giáo dục về cuộc sống gia đình có thể cung cấp cho họ những kỹ năng cần thiết để tự chăm sóc bản thân một cách hiệu quả.

*Giải quyết xung đột và giao tiếp:* Học sinh cũng cần được trang bị kỹ năng giải quyết xung đột và giao tiếp hiệu quả, nhất là khi họ phải sống trong một môi trường mới với người từ nhiều nền văn hóa khác nhau. Việc này giúp họ xây dựng mối quan hệ lành mạnh với bạn bè, gia đình chủ nhà (nếu có), và cộng đồng xung quanh.

*Tự nhận thức và phát triển cá nhân:* Cuộc sống gia đình không chỉ liên quan đến việc quản lý công việc nhà cửa mà còn bao gồm việc phát triển bản thân, như tự nhận thức, quản lý cảm xúc và phát triển mối quan hệ. Điều này quan trọng đối với học sinh du học vì nó giúp họ duy trì sự cân bằng và hạnh phúc trong cuộc sống xa nhà.

*An toàn và phòng tránh rủi ro:* Việc giáo dục về các vấn đề như an toàn cá nhân, phòng tránh lạm dụng và bảo vệ bản thân trước các tình huống khẩn cấp là cực kỳ quan trọng, giúp học sinh du học tự tin hơn và biết cách bảo vệ mình trong môi trường mới.

Giáo dục về cuộc sống gia đình trước khi đi du học không chỉ giúp học sinh thích nghi và thành công hơn trong môi trường học tập mới mà còn hỗ trợ họ trong việc phát triển cá nhân và xây dựng một cuộc sống độc lập, lành mạnh khi xa nhà.

### **Một số giải pháp tổ chức giáo dục cuộc sống gia đình cho học viên tiền du học theo tiếp cận giá trị**

*Hội thảo và Seminar:* Tổ chức các hội thảo và seminar với sự tham gia của chuyên gia về văn hóa, giáo dục, tâm lý và kỹ năng sống. Điều này giúp học viên hiểu sâu hơn về các giá trị văn hóa, sự khác biệt giữa các nền văn hóa và cách thức thích nghi với môi trường mới.

*Chương trình đào tạo kỹ năng sống:* Phát triển các chương trình đào tạo tập trung vào kỹ năng sống cần thiết như quản lý thời gian, quản lý tài chính, nấu ăn, giặt là, và kỹ năng giao tiếp. Chương trình này nên được thiết kế để giáo dục học viên về giá trị của việc sống độc lập và tự chủ.

*Khóa học về giải quyết xung đột và kỹ năng giao tiếp:* Giới thiệu các khóa học tập trung vào kỹ năng giải quyết xung đột và giao tiếp hiệu quả. Điều này bao gồm việc học cách lắng nghe, biểu đạt ý kiến một cách xây dựng và tôn trọng sự khác biệt cá nhân.

*Sử dụng truyền thông và công nghệ:* Tạo ra các tài liệu giáo dục và khóa học trực tuyến về cuộc sống gia đình và các giá trị liên quan. Điều này giúp học viên có thể tiếp cận với nguồn thông tin một cách linh hoạt và tiện lợi.

*Chương trình mentor và buddy:* Phát triển chương trình kết nối học viên với các mentor hoặc buddy đã có kinh nghiệm du học. Họ có thể chia sẻ kinh nghiệm thực tế, lời khuyên và hỗ trợ học viên trong quá trình thích nghi với cuộc sống và học tập ở nước ngoài.

*Workshop về phát triển cá nhân và tự nhận thức:* Tổ chức các workshop nhằm phát triển kỹ năng tự nhận thức, tự quản lý và phát triển cá nhân. Điều này bao gồm việc học cách xác định mục tiêu cá nhân, quản lý cảm xúc và phát triển lòng tự trọng.

*Hợp tác với các tổ chức giáo dục và cộng đồng:* Hợp tác với các trường đại học, tổ chức giáo dục và cộng đồng địa phương để cung cấp các cơ hội học tập và tham gia vào hoạt động cộng đồng, giúp học viên hiểu và thực

hành các giá trị gia đình trong một môi trường thực tế.

Tổ chức các buổi gặp gỡ văn hóa: Tổ chức các sự kiện và buổi gặp gỡ với chủ đề văn hóa, nơi học viên có thể trải nghiệm và tìm hiểu

về các nền văn hóa khác nhau thông qua âm thực, nghệ thuật, âm nhạc và trò chơi. Điều này không chỉ giúp họ mở rộng kiến thức văn hóa mà còn học cách tôn trọng và đánh giá cao sự đa dạng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Yu.A. Azarov (1985), *Giáo dục gia đình* - Tashkent: "Politizdat".
- A.I. Antonov (1999), *Xã hội học về gia đình* / A.I. Antonov, V.M. Medkov
- Abdurauf Fitrat (2013), *Gia đình hoặc quy tắc quản lý gia đình* / Tashkent: NMIU Cholpon
- Phạm Thị Hải Châu (2019), *Giáo dục tình yêu thương trong gia đình: Nền tảng cho sự phát triển của trẻ*. Nhà xuất bản Lao động
- Trần Thị Minh Đức (2017), *Giáo dục đạo đức cho trẻ em qua hoạt động gia đình*". Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- Lê Thị Hằng (2018), *Vai trò của gia đình trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*. Nhà xuất bản Trẻ
- Bùi Thị Hương (2021), *Tâm lý học gia đình: Hiểu và giáo dục con trẻ*. Nhà xuất bản Tâm lý và Đời sống.
- M.A. Makarevich (1998), *Bách khoa toàn thư Xã hội học Nga*. NORMA-INFRA
- Q. Nazarov (2011). *Axiology (Triết học về giá trị)*. Academy
- B. Khodjaev (2012). *Pedagogical Axiology*. Fan and technologiya
- V.M. Karimova (1994). *Cơ sở của tâm lý học xã hội*. Tashkent
- Nguyễn Văn Tiến (2015), *Giáo dục gia đình trong giai đoạn hiện nay*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Tổng thống Uzbekistan Shavkat Mirziyoyev tại Kỳ họp thứ 72 của Đại hội đồng Liên hợp quốc // "Nhân dân", 20 tháng 9 năm 2017.
- Nguyễn Hồng Sâm (2020), *Kỹ năng giáo dục con cái trong thời đại mới*. Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM
- L.B. Schneider (2006), *Tâm lý học gia đình*.